

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

**Mã số dự án: 8781428578**

*Chứng nhận lần đầu: ngày 03 tháng 11 năm 2022.*

*Chứng nhận điều chỉnh lần thứ hai: Ngày 20 tháng 04 năm 2023.*

*Căn cứ Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 971/1997/QĐ-TTg ngày 15/11/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp Phú Thọ;*

*Căn cứ Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8781428578 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Phú Thọ cấp lần đầu ngày 03/11/2022, chứng nhận hiệu đính lần thứ nhất ngày 07/12/2022;*

*Căn cứ bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do Nhà đầu tư nộp ngày 20/04/2022.*

## BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP PHÚ THỌ

Chứng nhận:

Dự án đầu tư NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH CELL NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI; Số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư **8781428578** do Ban Quản lý các khu công nghiệp Phú Thọ cấp lần đầu ngày 03/11/2022, chứng nhận hiệu đính lần thứ nhất ngày 07/12/2022; được điều chỉnh mã ngành và tên ngành tại mục tiêu dự án.

**Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:**

**Nhà đầu tư**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT NAM SUNERGY



- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2400766240 do phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 24/6/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/8/2022.

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô III – Đồng Vàng, khu công nghiệp Đình Trám, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Việt Nam.

- Điện thoại: 02043 566688

**Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:**

Họ và tên: RYU JUNSEI                      Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Ngày sinh: 21/10/1971                      Quốc tịch: Nhật Bản

Hộ chiếu nước ngoài số: TS4101849;                      ngày cấp: 08/08/2019;

Nơi cấp: Bộ Ngoại Giao Nhật Bản

Địa chỉ thường trú: 2-6-17-701 Higashi Shinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo, Nhật Bản.

Địa chỉ liên lạc: 255B đường Nguyễn Gia Thiều, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:** Công ty TNHH VIETNAM SUNERGY CELL; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 2601084657 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ chứng nhận lần đầu ngày 08/11/2022.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư:**

1. Tên dự án đầu tư: NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH CELL NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI.

2. Mục tiêu dự án:

Stt	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành (Ghi tên ngành cấp 4 theo VSIC)	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	Nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh Cell năng lượng mặt trời	Sản xuất thiết bị điện khác <i>Chi tiết: Nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh Cell năng lượng mặt trời (tế bào quang điện)</i>	2790	

Tổ chức kinh tế được thành lập để thực hiện dự án đầu tư này được áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất (100% sản phẩm được xuất khẩu ra nước ngoài hoặc cung cấp cho các doanh nghiệp chế xuất khác).

3. Quy mô dự án:

Quy mô, công suất: 3 GW/năm (Tám Cell năng lượng mặt trời).

4. Địa điểm thực hiện dự án: Lô CN02, Khu công nghiệp Cẩm Khê, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

5. Diện tích đất sử dụng: 134.213 m<sup>2</sup>

6. Tổng vốn đầu tư: **4.600.000.000.000 VNĐ** (Bốn nghìn sáu trăm tỷ đồng Việt Nam) tương đương với **200.000.000 USD** (Hai trăm triệu đô la Mỹ). Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án: **1.150.000.000.000 VNĐ** (Một nghìn một trăm năm mươi tỷ đồng Việt Nam) tương đương với **50.000.000 USD** (Năm mươi triệu đô la Mỹ); chiếm tỷ lệ 25 % tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

ST T	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		Tỷ VNĐ	Triệu USD			
1	Công ty cổ phần VIETNAM SUNERGY	1.150	50	100	Bằng tiền mặt	Hoàn thành Quý II/2023

- Vốn huy động: **3.450.000.000.000 VNĐ** (Ba nghìn bốn trăm năm mươi tỷ đồng Việt Nam), tương đương với **150.000.000 USD** (Một trăm năm mươi triệu đô la Mỹ). Nhà đầu tư sẽ vay tại các ngân hàng thương mại tại Việt Nam theo tiến độ thực hiện dự án tuân thủ đúng với quy định của pháp luật.

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư: không.

7. Thời gian hoạt động của dự án: Kể từ ngày được cấp chứng nhận đăng ký đầu tư đến ngày 01 tháng 11 năm 2067.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

8.1 Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp: Hoàn thành Quý II/2023

- Vốn vay: Hoàn thành Quý III/2023.

8.2 Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:

- Từ tháng 10/2022 - 12/2022: Thực hiện các thủ tục đầu tư, đất đai để bàn giao mặt bằng.

- Từ tháng 12/2022 - 01/2023: Thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp phép xây dựng, môi trường, PCCC, ...

- Từ tháng 01/2023: Dự kiến khởi công công trình

- Từ tháng 7/2023 - 9/2023: Lắp đặt thiết bị và vận hành thử nghiệm dây chuyền sản xuất

- Từ tháng 10/2023: Dự án chính thức đi vào hoạt động

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:**

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Áp dụng theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp số 32/2013/QH13, Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 và các văn bản pháp luật hiện hành.

## **2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:**

- Áp dụng theo các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.
- Cơ sở pháp lý của ưu đãi: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016, Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 và các văn bản pháp luật hiện hành.

### **Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Nhà đầu tư phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của hồ sơ đăng ký đầu tư.

2. Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Dự án được thuê lại đất và sử dụng các dịch vụ trong Khu công nghiệp Cẩm Khê; xử lý nước thải, thu gom xử lý chất thải, vệ sinh môi trường và trả phí thông qua hợp đồng kinh tế ký kết với Chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp và/hoặc các doanh nghiệp dịch vụ khác.

4. Trong quá trình hoạt động, Dự án phải tuân thủ các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, chính sách đối với người lao động và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án tại địa điểm đã đăng ký; chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuân thủ các quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

5. Nhà đầu tư thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đối với Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành. Dự án chỉ được đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh khi đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ xử lý môi trường, các biện pháp bảo vệ môi trường đối với dự án đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quy định..

6. Tổ chức kinh tế được thành lập để thực hiện dự án đầu tư này được áp dụng quy định doanh nghiệp chế xuất khi đáp ứng đủ điều kiện theo đúng quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và văn bản pháp luật có liên quan.

7. Tuân thủ các quy định của Luật Xây dựng và các quy định liên quan đến công tác xây dựng; tổ chức thẩm định, thẩm tra thiết kế xây dựng, cấp Giấy phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình; các công trình, hạng mục công trình xây dựng theo đúng Giấy phép xây dựng được cấp.

8. Báo cáo về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm) thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hay báo cáo sai sự thật.



9. Ban quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ yêu cầu Công ty cổ phần xây dựng Đức Anh (chủ đầu tư hạ tầng KCN Cẩm Khê) chỉ được ký hợp đồng cho thuê lại đất có hạ tầng với nhà đầu tư: Công ty cổ phần VIETNAM SUNERGY để triển khai thực hiện khi hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cẩm Khê được cấp thẩm quyền phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh; Công ty cổ phần VIETNAM SUNERGY và Công ty cổ phần xây dựng Đức Anh (chủ đầu tư hạ tầng KCN Cẩm Khê) thực hiện theo đúng nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh Phú Thọ tại Văn bản số 4385/UBND-CNXD ngày 02/11/2022.

10. Việc nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ Dự án phải tuân thủ theo quy định tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, kiểm soát việc nhập khẩu công nghệ, máy móc, thiết bị của doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

11. Dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại điều 48, Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật liên quan.

12. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Nhà nước Việt Nam.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8781428578 do Ban Quản lý các khu công nghiệp Phú Thọ cấp lần đầu ngày 03/11/2022, chứng nhận hiệu đính lần thứ nhất ngày 07/12/2022.

**Điều 5:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản cấp cho Công ty cổ phần VIETNAM SUNERGY, 01 (một) bản cấp cho Công ty TNHH VIETNAM SUNERGY CELL; 01 (một) bản lưu tại Ban quản lý các Khu công nghiệp Phú Thọ và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: Bộ phận một cửa.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Ngọc Hanh